

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 18/NQ-HĐND

Bắc Ninh, ngày 27 tháng 3 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Thông qua Kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ năm 2026
của Hội đồng nhân dân tỉnh

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH KHÓA XX, KỲ HỌP THỨ NHẤT

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân số 121/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 114/2025/UBTVQH15 ngày 24/12/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân về hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân;

Xét đề nghị của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tại Tờ trình số 129/TTr-HĐND ngày 24 tháng 3 năm 2026; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh (kèm theo Nghị quyết này).

Điều 2. Trong quá trình thực hiện, căn cứ yêu cầu của cơ quan nhà nước cấp trên và tình hình thực tế tại địa phương, đề xuất của Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Chánh án Tòa án nhân dân, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định việc thay đổi, bổ sung nội dung Kế hoạch, báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp gần nhất.

Điều 3. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Ninh khoá XX, nhiệm kỳ 2026 - 2031, Kỳ họp thứ Nhất thông qua./.

Nơi nhận: *Mg*

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh Bắc Ninh;
- UBMTTQVN tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Các cơ quan, sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh khoá XX;
- Thường trực: Đảng ủy, HĐND, UBND các xã, phường;
- Các tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp; tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh;
- Công TTĐT của Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Trung tâm Thông tin tỉnh: 01 bản giấy, 01 bản điện tử (đăng Công báo);
- Lãnh đạo, chuyên viên VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, CTHĐND.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Việt Oanh
Nguyễn Việt Oanh



KẾ HOẠCH

Tổ chức các kỳ họp thường lệ năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số: 18/NQ-HĐND ngày 27/3/2026 của HĐND tỉnh)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Đảm bảo thực hiện đúng các quy định của pháp luật hiện hành, giúp các cơ quan liên quan chủ động chuẩn bị tốt các nội dung trình tại các kỳ họp thường lệ của HĐND tỉnh trong năm 2026, góp phần nâng cao chất lượng kỳ họp HĐND tỉnh.

2. Yêu cầu

- Các cơ quan, đơn vị căn cứ vào nội dung kế hoạch này và chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động chuẩn bị nội dung các kỳ họp bảo đảm đúng quy định của pháp luật, đúng tiến độ, phù hợp với tình hình thực tiễn của tỉnh.
- Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc chuẩn bị nội dung trình tại các kỳ họp.

II. NỘI DUNG

A. Kỳ họp giữa năm 2026

1. Xem xét các báo cáo:

1.1. Báo cáo của Thường trực HĐND tỉnh

- Báo cáo kết quả hoạt động Thường trực HĐND tỉnh 6 tháng đầu năm; phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2026.
- Báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri trước Kỳ họp thường lệ giữa năm 2026, HĐND tỉnh khoá XX.
- Báo cáo kết quả giám sát về việc giải quyết kiến nghị của cử tri và đại biểu tại các kỳ họp trước chưa giải quyết xong; những kiến nghị của cử tri và đại biểu trước, trong, sau Kỳ họp thứ 8, HĐND tỉnh khoá XIX.
- Báo cáo kết quả thực hiện Chương trình giám sát của HĐND tỉnh năm 2025.
- Báo cáo những nội dung Thường trực HĐND tỉnh đã giải quyết từ sau Kỳ họp thứ 8 HĐND tỉnh khoá XIX đến trước Kỳ họp thường lệ giữa năm 2026, HĐND tỉnh khoá XX.

1.2. Báo cáo của các Ban HĐND tỉnh

- Báo cáo kết quả hoạt động của Ban Pháp chế HĐND tỉnh 6 tháng đầu năm; phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2026.
- Báo cáo kết quả hoạt động của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh 6 tháng đầu năm; phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2026.
- Báo cáo kết quả hoạt động của Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh 6 tháng đầu năm; phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2026.
- Các báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế.
- Các báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách.
- Các báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội.

1.3. Báo cáo của UBND tỉnh

- Báo cáo của UBND tỉnh về tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện 6 tháng cuối năm 2026;
- Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công, các Chương trình MTQG tháng 6 năm 2026.
- Báo cáo về Quyết toán ngân sách tỉnh Bắc Ninh năm 2025.
- Báo cáo tình hình thực hiện dự toán NSNN 6 tháng đầu năm, phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2026.
- Báo cáo tình hình, kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC 6 tháng đầu năm; nhiệm vụ, biện pháp tổ chức thực hiện 6 tháng cuối năm 2026.
- Báo cáo kết quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực 6 tháng đầu năm; nhiệm vụ, biện pháp tổ chức thực hiện 6 tháng cuối năm 2026.
- Báo cáo tình hình, kết quả công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật 6 tháng đầu năm; nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2026.
- Báo cáo về kết quả thực hiện Nghị quyết của HĐND tỉnh về giải quyết các kiến nghị của cử tri tại các kỳ họp trước chưa giải quyết xong; những kiến nghị của cử tri, đại biểu HĐND tỉnh trước, trong, sau Kỳ họp thứ 8, HĐND tỉnh khóa XIX.

1.4. Báo cáo của các cơ quan khác

- Báo cáo của Thi hành án dân sự tỉnh về kết quả công tác 6 tháng đầu năm; nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2026.
- Báo cáo của Viện KSND tỉnh về kết quả công tác 6 tháng đầu năm; nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2026.

- Báo cáo của TAND tỉnh về kết quả công tác 6 tháng đầu năm; nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2026.

2. Các thông báo, báo cáo của Ủy ban MTTQ tỉnh

2.1. Thông báo kết quả MTTQ tham gia xây dựng chính quyền, ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân 6 tháng đầu năm 2026; nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2026.

2.2. Báo cáo kết quả công tác giám sát của MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội 6 tháng đầu năm 2026; nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2026.

3. Thông báo Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh

Về kết quả kỳ họp thứ 2 Quốc hội khóa XVI.

4. Tổ chức các phiên thảo luận

Tổ chức thảo luận tại tổ, thảo luận tại hội trường về tình hình phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2026 và các nội dung trong chương trình kỳ họp.

5. Chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp

Căn cứ ý kiến chất vấn của đại biểu HĐND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh tổ chức hoạt động chất vấn tại kỳ họp theo quy định.

6. Xem xét, thông qua các dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh

6.1. Nghị quyết về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm 2026 tỉnh Bắc Ninh.

6.2. Nghị quyết Quy định mức cho vay, lãi suất cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

6.3. Nghị quyết Quy định tổng mức chi trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; nhiệm vụ, hoạt động và định mức khoán chi trong công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

6.4. Nghị quyết Quy định cụ thể mức chi đảm bảo cho công tác kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh (bãi bỏ thay thế Nghị quyết số 12/2023/NQ-HĐND ngày 07/7/2023 của HĐND tỉnh Bắc Ninh).

6.5. Nghị quyết về chính sách cho phát triển công nghiệp bán dẫn trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

6.6. Nghị quyết Quy hoạch chung đô thị Bắc Ninh đến năm 2050, tầm nhìn đến năm 2075.

6.7. Nghị quyết Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Bắc Ninh đến năm 2045.

6.8. Nghị quyết Quy định mức chi cụ thể các hoạt động phát triển công nghiệp hỗ trợ trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

6.9. Nghị quyết Quy định nội dung và mức hỗ trợ kinh phí thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại tỉnh Bắc Ninh.

6.10. Nghị quyết Quy định mức cho vay, lãi suất cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

6.11. Nghị quyết Quy định về chính sách hỗ trợ mức lãi suất thấp hơn đối với một số đối tượng vay vốn giải quyết việc làm.

6.12. Nghị quyết Quy định một số chính sách phát triển giáo dục mầm non, phổ thông ngoài công lập và cơ chế hỗ trợ kinh phí đầu tư xây dựng cơ sở vật chất các trường mầm non, phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh, giai đoạn 2026 - 2030.

6.13. Nghị quyết Quy định về trách nhiệm đóng góp kinh phí của tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản để đầu tư nâng cấp, duy tu, xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật, công trình bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

6.14. Nghị quyết về kết quả giám sát việc giải quyết các kiến nghị của cử tri, của đại biểu HĐND tỉnh trước, trong và sau kỳ họp thường lệ cuối năm 2025 HĐND tỉnh khóa XIX.

6.15. Nghị quyết thông qua những nội dung Thường trực HĐND tỉnh đã giải quyết từ sau Kỳ họp thường lệ cuối năm 2025, HĐND tỉnh khóa XIX đến trước Kỳ họp thường lệ giữa năm 2026, HĐND tỉnh khóa XX.

B. Kỳ họp cuối năm 2026

1. Xem xét các báo cáo:

1.1. Báo cáo của Thường trực HĐND tỉnh

- Báo cáo kết quả hoạt động của Thường trực HĐND tỉnh năm 2026; phương hướng, nhiệm vụ năm 2027.

- Báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri trước Kỳ họp thường lệ cuối năm 2026, HĐND tỉnh khoá XX.

- Báo cáo những nội dung Thường trực HĐND tỉnh đã giải quyết từ sau Kỳ họp thường lệ giữa năm 2026 đến trước Kỳ họp thường lệ cuối năm 2026, HĐND tỉnh khóa XX.

- Báo cáo kết quả giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri tại các kỳ họp trước chưa giải quyết xong; những kiến nghị của cử tri và đại biểu trước, trong, sau Kỳ họp thường lệ giữa năm 2026, HĐND tỉnh khóa XX.

- Báo cáo kết quả giám sát việc triển khai và cụ thể hóa Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn tỉnh.

1.2. Báo cáo của các Ban HĐND tỉnh

- Báo cáo kết quả hoạt động của Ban Pháp chế HĐND tỉnh năm 2026; nhiệm vụ trọng tâm năm 2027.

- Báo cáo kết quả hoạt động của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh năm 2026; nhiệm vụ trọng tâm năm 2027.

- Báo cáo kết quả hoạt động của Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh năm 2026; nhiệm vụ trọng tâm năm 2027.

- Các báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế.

- Các báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách.

- Các báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội.

1.3. Báo cáo của UBND tỉnh

- Báo cáo tình hình thực hiện dự toán NSNN năm 2026; dự toán và phân bổ dự toán NSNN năm 2027 tỉnh Bắc Ninh.

- Báo cáo của UBND tỉnh về tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026; phương hướng, mục tiêu nhiệm vụ và giải pháp thực hiện kế hoạch năm 2027.

- Kế hoạch đầu tư công, các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2027.

- Báo cáo kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026.

- Báo cáo công tác bảo vệ môi trường tỉnh Bắc Ninh năm 2026.

- Báo cáo tình hình quản lý, sử dụng biên chế hành chính, sự nghiệp năm 2026; kế hoạch biên chế hành chính, sự nghiệp năm 2027.

- Báo cáo tình hình, kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC năm 2026; nhiệm vụ, biện pháp tổ chức thực hiện năm 2027.

- Báo cáo kết quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2026; nhiệm vụ, biện pháp tổ chức thực hiện năm 2027.

- Báo cáo tình hình tài chính nhà nước năm 2025 tỉnh Bắc Ninh.

- Báo cáo tình hình, kết quả công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật năm 2026; phương hướng, nhiệm vụ năm 2027.

- Báo cáo về tổ chức thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh năm 2026.

- Báo cáo về kết quả thực hiện Nghị quyết của HĐND tỉnh về giải quyết các kiến nghị của cử tri tại các kỳ họp trước chưa giải quyết xong; những kiến nghị của cử tri, đại biểu HĐND tỉnh trước, trong, sau Kỳ họp thường lệ giữa năm 2026, HĐND tỉnh khóa XX.

1.4. Báo cáo của các cơ quan khác

- Báo cáo của Thi hành án dân sự tỉnh về kết quả công tác năm 2026; nhiệm vụ trọng tâm năm 2027.

- Báo cáo của Viện KSND tỉnh về kết quả công tác năm 2026; nhiệm vụ trọng tâm năm 2027.

- Báo cáo của TAND tỉnh về kết quả công tác năm 2026; nhiệm vụ trọng tâm năm 2027.

2. Các thông báo của Ủy ban MTTQ tỉnh

2.1. Thông báo kết quả MTTQ tham gia xây dựng chính quyền, ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân năm 2026; nhiệm vụ trọng tâm năm 2027.

2.2. Báo cáo kết quả công tác giám sát của MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội năm 2026; nhiệm vụ trọng tâm năm 2027.

3. Thông báo Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh

Về kết quả kỳ họp thứ 3 Quốc hội khóa XVI.

4. Tổ chức các phiên thảo luận

Tổ chức thảo luận tại tổ, thảo luận tại hội trường về tình hình phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 và các nội dung trong chương trình kỳ họp.

5. Chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp

Căn cứ ý kiến chất vấn của đại biểu HĐND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh tổ chức hoạt động chất vấn tại kỳ họp theo quy định.

6. Xem xét, thông qua các dự thảo nghị quyết

6.1. Nghị quyết về kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2026; mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu năm 2027.

6.2. Nghị quyết Danh mục các khu đất thực hiện đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh

6.3. Nghị quyết Quy định chính sách đối với Nghệ nhân trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể và người làm việc tại Nhà hát Dân ca Quan họ Bắc Ninh, Nhà hát Chèo Bắc Ninh.

6.4. Nghị quyết Quy định chế độ thù lao đối với người trực tiếp trông coi, bảo vệ một số di tích lịch sử - văn hoá gắn với lãnh đạo chủ chốt của Đảng, Nhà nước, lãnh đạo tiên bối tiêu biểu đã hy sinh, từ trần và di tích Văn Miếu Bắc Ninh trên địa bàn tỉnh.

6.5. Nghị quyết Quy định khung số lượng người hoạt động không chuyên trách; khung số lượng người tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn và mức phụ cấp đối với từng chức danh.

6.6. Nghị quyết Quy định tiêu chí thành lập Đội dân phòng và tiêu chí về số lượng thành viên Đội dân phòng.

6.7. Nghị quyết giao biên chế hành chính, sự nghiệp trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh Bắc Ninh năm 2027.

6.8. Nghị quyết Quy định mức hỗ trợ điện chiếu sáng đường làng, ngõ xóm đối với các thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

6.9. Nghị quyết Quy định khu vực không được phép chăn nuôi và chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

6.10. Nghị quyết thông qua Kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ năm 2027 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

6.11. Nghị quyết về kết quả giám sát việc giải quyết các kiến nghị của cử tri, của đại biểu HĐND tỉnh trước, trong và sau Kỳ họp thường lệ giữa năm 2026, HĐND tỉnh khóa XX

6.12. Nghị quyết về chất vấn và trả lời chất vấn tại Kỳ họp thường lệ cuối năm 2026, HĐND tỉnh khóa XX.

6.13. Nghị quyết thông qua những nội dung Thường trực HĐND tỉnh đã giải quyết từ sau kỳ họp thường lệ giữa năm 2026 đến trước Kỳ họp thường lệ cuối năm 2026, HĐND tỉnh khóa XX.

6.14. Nghị quyết thông qua chương trình giám sát năm 2027 của HĐND tỉnh

6.15. Nghị quyết thành lập Đoàn giám sát của HĐND tỉnh năm 2027.

III. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM

1. Thời gian:

- Tổ chức kỳ họp giữa năm: Tháng 7 năm 2026.
- Tổ chức kỳ họp cuối năm: Tháng 12 năm 2026.

2. Địa điểm: Trung tâm Hội nghị tỉnh.

IV. THÀNH PHẦN THAM DỰ KỲ HỌP

1. Các vị đại biểu HĐND tỉnh khóa XX, nhiệm kỳ 2026-2031;

2. Khách mời tham dự kỳ họp:

- Đại diện Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Bắc Ninh;
- Kiểm toán nhà nước khu vực X;
- Ủy viên BTV Tỉnh ủy, Ủy viên UBND tỉnh, Chánh án TAND tỉnh, Viện trưởng VKSND tỉnh; Trưởng THA dân sự tỉnh;
- Đảng ủy UBND tỉnh, Đảng ủy Các cơ quan Đảng tỉnh;
- Đại diện các ban, cơ quan thuộc Tỉnh ủy, UBND tỉnh, tổ chức chính trị, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội của tỉnh;
- Đại diện đơn vị vũ trang nhân dân; một số tổ chức xã hội, tổ chức kinh tế, cơ quan báo chí, cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thường trực HĐND tỉnh

- Chủ trì phối hợp với UBND tỉnh, Ủy ban MTTQ tỉnh và các cơ quan có liên quan trong việc chuẩn bị kỳ họp.
- Quyết định triệu tập và tổ chức các kỳ họp.
- Phân công các Ban HĐND tỉnh thực hiện thẩm tra dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án. Chỉ đạo, điều hòa, phối hợp hoạt động thẩm tra của các Ban của HĐND tỉnh trong việc chuẩn bị các kỳ họp.
- Chủ trì, phối hợp với Ban Thường trực UBMTTQ tỉnh xây dựng kế hoạch, tổ chức hội nghị tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND; tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri báo cáo HĐND xem xét tại kỳ họp.
- Chỉ đạo Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh chuẩn bị các điều kiện bảo đảm tổ chức các kỳ họp.

2. UBND tỉnh, Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, Thi hành án dân sự tỉnh

- Phối hợp với Thường trực HĐND tỉnh chuẩn bị các nội dung của kỳ họp.
- Chuẩn bị các báo cáo, dự thảo nghị quyết, đề án trình tại kỳ họp đúng quy trình, thủ tục theo quy định của pháp luật.

3. Ủy ban MTTQ tỉnh

Đề nghị Ủy ban MTTQ tỉnh phối hợp với Thường trực HĐND tỉnh xây dựng kế hoạch, tổ chức cho đại biểu HĐND tỉnh tiếp xúc cử tri; chỉ đạo Ủy ban MTTQ các xã, phường phối hợp với Tổ đại biểu tổ chức hội nghị tiếp xúc cử tri cho các đại biểu HĐND tỉnh tại địa phương. Phối hợp với Thường trực HĐND tỉnh tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri tại các cuộc tiếp xúc cử tri báo cáo HĐND tỉnh.

4. Các Ban của HĐND tỉnh

- Tham gia chuẩn bị nội dung kỳ họp liên quan đến lĩnh vực phụ trách.
- Thăm tra dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án liên quan đến lĩnh vực phụ trách theo sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh và báo cáo kết quả thăm tra với HĐND tỉnh.
- Báo cáo công tác của Ban theo quy định.

5. Tổ đại biểu HĐND tỉnh

- Tổ chức cho các đại biểu trong Tổ nghiên cứu tài liệu và tham gia các hoạt động trước, trong và sau các kỳ họp HĐND tỉnh.
- Phối hợp với UBMTTQ các xã, phường tổ chức cho đại biểu HĐND trong Tổ tiếp xúc cử tri.

6. Các đại biểu HĐND tỉnh

Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ quyền và trách nhiệm của đại biểu HĐND trước, trong và sau kỳ họp theo quy định của pháp luật. Chủ động nghiên cứu tài liệu kỳ họp, thực hiện quyền giám sát tại kỳ họp. Tham gia tích cực, trách nhiệm trong việc thảo luận, chất vấn và thực hiện quyền quyết định các vấn đề trong chương trình kỳ họp.

7. Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh

- Tham mưu cho Thường trực HĐND tỉnh tổ chức thực hiện tốt Kế hoạch này. Phối hợp với các cơ quan có liên quan chuẩn bị các điều kiện phục vụ các kỳ họp HĐND tỉnh.
- Thực hiện nhiệm vụ thư ký kỳ họp./.